

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK  
Bản án số: 316/2025/HSPT  
Ngày: 18/12/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Thông Kbuôr.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Ngọc Minh, bà Đặng Thị Thu Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nữ Hoàng Yến - Thư ký.

- **Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk:** Ông Hoàng Văn Thoán - Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2025 tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 300/2025/TLPT-HS ngày 27/10/2025 do có kháng cáo của bị cáo Nông Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 04/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 15, tỉnh Đắk Lắk.

\* **Bị cáo có kháng cáo:** **Nông Minh T**, sinh ngày 02/5/1983, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn N, xã S, tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 01/12; Con ông Nông Minh T1 (đã chết) và bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1954; Bị cáo có vợ là Trần Thị V, sinh năm 1983; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/3/2025, Trương Hồ P rủ Trần Quốc V1 và Trương Hùng Đ góp mỗi người 300.000 đồng để làm cái, tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức xóc bầu cua. V1 và Đ đồng ý, cùng nhau chuẩn bị các dụng cụ gồm 01 tấm bạt, chén, đĩa, hạt bầu cua và các vật dụng khác rồi mang đến bãi đất trống tại Khu phố B, thị trấn H, huyện S (nay là thôn B, xã S, tỉnh Đắk Lắk) để tổ chức sòng bạc.

Ban đầu, P làm cái đánh với V1 và Đ. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, các bị cáo Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Minh N, Đặng Thị Lệ K, Đặng Thị Lệ H, Thái Bình Q, Huỳnh Văn Q1, Nông Minh T, Nguyễn Thanh T3 và một số đối tượng khác (không xác định được lai lịch) đi qua thấy có sòng bạc nên đã vào tham gia. Khi có

nhiều người chơi, Đ và V1 không tham gia đánh bạc nữa mà chỉ ngồi xem và sẵn sàng vào thay P làm cái nều P thua. Mỗi ván cược diễn ra từ 10.000 đồng đến 300.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an thị trấn H (nay là Công an xã S) tiến hành kiểm tra và bắt quả tang. Tại hiện trường, lực lượng chức năng đã tạm giữ tại chiều bạc số tiền 7.690.000 đồng, thu giữ trên người các đối tượng số tiền 11.140.000 đồng cùng nhiều điện thoại, xe mô tô và các dụng cụ phục vụ việc đánh bạc. Tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc được xác định là 9.990.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 04/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 15- Đắk Lắk, đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo Nông Minh T 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung:

- + Xử phạt bổ sung các bị cáo Trương Hồ P, Trương Hùng Đ, Trần Quốc V1, Nông Minh T, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Thị Minh N1 mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định hành phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm.

Ngày 17/9/2025 bị cáo Nông Minh T có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng: Mức hình phạt 03 tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp biên lai đã nộp tiền án phí sơ thẩm và tiền phạt bổ sung, bị cáo có bố vợ là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất đây là các tình tiết giảm nhẹ mới cần áp dụng cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/3/2025, tại thôn B, xã S, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Trương Hồ P, Trương Hùng Đ, Trần Quốc V1, Nguyễn Thị G, Đặng Thị Lệ K, Đặng Thị Lệ H, Thái Bình Q, Huỳnh Văn Q1, Nông Minh T, Nguyễn Thanh T3 và Nguyễn Thị Minh N đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc bầu cua, được thua bằng tiền với tổng số tiền là 9.990.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Mức hình phạt 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp biên lai đã nộp tiền án phí sơ thẩm và tiền phạt bổ sung, bị cáo có bố vợ là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất đây là các tình tiết giảm nhẹ mới cần áp dụng cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, nhận thấy kháng cáo của bị cáo là có cơ sở thực tế và căn cứ pháp luật, cần chấp nhận kháng cáo và sửa Bản án hình sự sơ thẩm về điều kiện chấp hành hình phạt: Chấp nhận cho bị cáo chấp hành hình phạt có điều kiện tại địa phương nơi bị cáo và gia đình hiện nay đang cư trú, với sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng trong đường lối xử lý hình sự của pháp luật Nhà nước ta.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nông Minh T** - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 04/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nông Minh T.

[2] Về điều luật và hình phạt áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nông Minh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nông Minh T 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 18/12/2025).

Giao bị cáo Nông Minh T cho UBND xã S, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nông Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 18/12/2025).

**Nơi nhận:**

- Tòa Phúc thẩm – TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Khu vực 15;
- VKSND Khu vực 15;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP) ;
- Phòng THADS Khu vực 15;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Y Thông Kbuôr**